

THÔNG BÁO

V/v Tổ chức phiên toàn thể Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học
Đại học Duy Tân năm 2026

Kính gửi:

- Lãnh đạo các Trường đào tạo
- Các đơn vị, Cán bộ, Giảng viên và Sinh viên
- Căn cứ Kế hoạch số 64/KH-ĐHDT ngày 04/4/2026 về việc Tổ chức Hội nghị Sinh viên Nghiên cứu khoa học (SVNCKH) Đại học Duy Tân 2026;
- Căn cứ nội dung cuộc họp của Thường trực Ban Tổ chức Hội nghị SVNCKH;
Giám đốc Đại học Duy Tân thông báo nội dung chuẩn bị cho phiên toàn thể Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2026 như sau:

1/ Số lượng báo cáo được chọn: 34 báo cáo

STT	Trường (Viện, Khoa) đào tạo	Tên đề tài	Nhóm SV	GVHD
1	Công nghệ và Kỹ thuật	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất sản phẩm mứt nhuyễn xoài kết hợp chanh dây	Trần Nguyễn Thị Mỹ Duyên Phan Lưu Ngọc Ánh Trương Lê Hoàng Vy	ThS. Phạm Thị Nga ThS. Ngô Thị Minh Thu ThS. Huỳnh Ngọc Thành
2	Công nghệ và Kỹ thuật	Kỹ thuật đan truyền thống Việt Nam trong thiết kế trang phục dạ hội nữ: dưới góc nhìn thời trang bền vững.	Chẳng Thanh Chúc Nguyễn Thị Phương Dung	Bùi Mai Trinh
3	Công nghệ và Kỹ thuật	Đánh giá sụp đổ dây chuyền do động đất của khung 3D bê tông cốt thép	Nguyễn Đức Tuấn Nguyễn Thanh Tùng Nguyễn Văn Vương	TS. Phạm Phú Anh Huy
4	Công nghệ và Kỹ thuật	Tái định nghĩa không gian vệ sinh công cộng ven biển: Giải pháp thiết kế tích hợp công năng và trải nghiệm cảnh quan	Cao Thị Duyên Nguyễn Thị Lệ Thu	ThS. Phan Hạnh Liên

5	Công nghệ và Kỹ thuật	Hiện tượng đồng nhất hóa thị giác trong thiết kế đồ họa hiện nay: Ảnh hưởng đến bản sắc thẩm mỹ của giới trẻ Việt Nam	Võ Thị Thanh Nga Nguyễn Võ Nghi Văn	ThS.Nguyễn Thị Sương
6	Công nghệ và Kỹ thuật	So sánh hiệu quả của quy trình tạo chuyển động giữa phương pháp truyền thống và phần mềm Spine trong việc xây dựng và phát triển game 2D	Nguyễn Đình Hưng Vũ Văn Cường	ThS.Huỳnh Thị Thu Mơ
7	Khoa học máy tính	Ứng dụng AI hỗ trợ di chuyển cho người khiếm thị	Trần Duy Khải Nguyễn Bá Hậu Nguyễn Văn Phi Hùng Phạm Huỳnh Trung Kiên Phạm Vũ Khánh Trường	ThS.Nguyễn Dũng Kiên
8	Khoa học máy tính	Nghiên cứu và phát triển hệ thống giám sát thi trực tuyến phát hiện gian lận bằng AI	Văn Hữu Thành Long	ThS.Phạm Khánh Linh
9	Khoa học máy tính	Xây dựng hệ thống Multi Agent hỗ trợ ôn thi môn toán cho kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia	Võ Bảo Long Cao Minh Nguyễn Nhật Minh Phạm Văn Nhật Trường	ThS.Nguyễn Dũng Kiên
10	Khoa học máy tính	Xây dựng mô hình AI phát hiện nguy cơ trầm cảm dựa trên hành vi sử dụng mạng xã hội	Lê Phùng Hà	ThS.Lương Thị Thu Phương
11	Đào tạo quốc tế	Ứng dụng AI xây dựng Hệ thống thi trực tuyến có hỗ trợ phát hiện gian lận	Đỗ Xuân Trường Phạm Lê Vinh Phan Quang Trung Trần Văn Lực	TS.Huỳnh Bá Diệu
12	Đào tạo quốc tế	Nghiên cứu AI phân tầng nhằm giảm dương tính giả trong hệ thống phát hiện xâm nhập mạng	Huỳnh Chí Trung Nguyễn Văn Chung Phạm Nam Vũ	ThS.Lê Văn Tịnh
13	Đào tạo quốc tế	Khung học máy kết hợp thống nhất cho ước lượng công sức phần mềm trên nhiều lược đồ đo lường	Nguyễn Nhật Huy Đặng Nhật Minh Nguyễn Hữu Hưng Trần Văn Vũ	TS. Nguyễn Đức Mận

14	Đào tạo quốc tế	Tác động của nhận thức tẩy xanh đến hành vi tiêu dùng F&B xanh của sinh viên đà nẵng: vai trò trung gian của sự mệt mỏi xanh và vai trò điều tiết của chủ nghĩa hoài nghi	Nguyễn Trần Uyên Trang Lê Bảo Châu Trần Như Thảo Nguyễn Quốc Vinh Nguyễn Đắc Minh Tâm	ThS.Đặng Lê Vũ
15	Đào tạo quốc tế	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng dịch vụ cho vay ngang hàng P2P Lending của người dân tại Thành Phố Đà Nẵng	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh Phạm Nữ Kiều Diễm Bùi Nhật Nam Văn Thành Nhân	ThS.Nguyễn Như Hiền Hoà
16	Kinh tế và Kinh doanh	Cách thức Remarketing số định hình hành vi mua sắm ngẫu hứng của người tiêu dùng trẻ tại Thành phố Đà Nẵng: Góc nhìn cảm xúc - nhận thức trong kỷ nguyên số	Trần Quỳnh Như Lê Thị Minh Châu Trần Hoài Trúc Lê Ngọc Bảo Khuê	ThS.Phạm Thị Quỳnh Lê ThS.Đặng Thiện Tâm
17	Kinh tế và Kinh doanh	Nghiên cứu vai trò của tiêu thụ nội dung truyền thông xã hội trong việc định hình Brain Rot và suy giảm tư duy phản biện: Phân tích đa chiều thông qua NCA và PLS-SEM	Phan Lê Bảo Ngọc Nguyễn Thị Kim Chi Trần Đình Phúc Nguyễn Lâm Tuyền	ThS.Đặng Thiện Tâm
18	Kinh tế và Kinh doanh	Vai trò của giáo dục khởi nghiệp số trong việc hình thành ý định khởi nghiệp số: Phân tích multi-dimensional bằng NCA và PLS-SEM	Nguyễn Thúy Anh Nguyễn Hoài Oanh Trần Trương Dâng Ngô Thanh Thảo	ThS.Đặng Thiện Tâm ThS Nguyễn Thị Thu Hằng
19	Viện QLNK	Nguy cơ thất nghiệp và khủng hoảng việc làm tuổi trung niên do trí tuệ nhân tạo (AI) gây ra - Nghiên cứu hỗn hợp và giải pháp công nghệ ứng dụng di động (App) 'Nghề Đỉnh' nhằm hỗ trợ tái hòa nhập lao động tại Việt Nam	Trần Thị Ngọc Trâm Nguyễn Xuân Hậu Võ Hoài Dũng Nguyễn Phước Bảo Khánh An Đình Thị Ngọc Hà	ThS Nguyễn Thái Hà ThS Đặng Thanh Dũng
20	NN & XHNV	Giao dịch tài sản mã hóa tại Việt Nam thực trạng và kiến nghị hoàn thiện pháp luật	Dương Thị Tuyết Ngân Nguyễn Sơn Hải Duyên	ThS. Mai Thị Mai Hương
21	NN & XHNV	Quyền yêu cầu phản tố của bị đơn trong tố tụng dân sự	Lê Thảo Nguyên Hương; Trương Nguyễn Bảo Châu; Trần Thị Thanh Hiền; Lê Thị Hồng Vân	ThS. Trần Hữu Thu Trang

22	NN & XHNV	Phân tích sự biến đổi hình tượng nhân vật trong một số tác phẩm văn học Việt Nam hiện đại khi được tái hiện bằng trí tuệ nhân tạo	Nguyễn Thị Thanh Thu	TS. Hoàng Thị Hường
23	NN & XHNV	Ứng dụng trợ lý AI Doubao để nâng cao kỹ năng giao tiếp khẩu ngữ tiếng trung cho sinh viên khóa K29, K30 khoa Tiếng Trung Đại học Duy Tân	Huỳnh Thị Thảo Ly, Đàm Thị Mai	ThS. Phạm Thị Minh Hằng
24	NN & XHNV	Ứng dụng kể chuyện kỹ thuật số nhằm nâng cao sự hứng thú và kỹ năng nghe – nói cho trẻ mầm non	Nguyễn Thành Đạt	ThS. Nguyễn Thị Bích Giang
25	NN & XHNV	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi lựa chọn du lịch xanh đối với du khách quốc tế tại điểm đến thành phố Đà Nẵng	Hồ Thị Thanh Tiên Nguyễn Thị Phương Thảo Nông Thị Thu Hoài Lê Thùy Như Ý Phạm Thị Tuyền	ThS Mai Thị Thương
26	Khoa học sức khỏe	Tư duy phản biện và khả năng đưa ra quyết định lâm sàng của sinh viên Điều dưỡng Đại học Duy Tân	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	ThS Nguyễn Thị Hồng Hạnh
27	Khoa học sức khỏe	Nghiên cứu bào chế viên nang cứng chứa phytosome chiết xuất trà xanh (Camellia sinensis L.)	Thái Trần Yên Nhi	TS. Dương Thị Thuần ThS Phạm Thị Yên Nhi
28	Khoa học sức khỏe	Khảo sát thực trạng điều trị bệnh tim mạch trên bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện 199 - Bộ Công An trong 6 tháng đầu năm 2025	Phạm Thanh Hương	DSCKII. Hà Văn Thạnh, DSCKI. Trần Thị Vân Anh
29	Khoa học sức khỏe	Phát triển mô hình phân tích tích hợp Transcriptomics nhằm khảo sát đặc trưng phân tử và động học đáp ứng sinh học của xạ trị Proton và Photon trên các tế bào ung thư	Nguyễn Ngọc Thảo Vân, Trần Võ Lâm Nhi, Đinh Quang Nhật, Trương Lê Khánh Vy, Hồ Bình Phương	TS. Đinh Phong Sơn ThS Trần Châu Mỹ Thanh
30	Khoa học sức khỏe	Đánh giá tình trạng sử dụng thuốc hạ lipid máu ở bệnh nhân mắc bệnh tim mạch xơ vữa điều trị tại Khoa Nội tim mạch – Bệnh viện Trung ương Huế	Nguyễn Minh Hùng Phạm Thị Điệp Oanh, Phạm Nguyễn Thảo Hân, Trần Ngọc Quỳnh Thương, Nguyễn Châu Ngọc Trâm	PGS.TS.BS. Nguyễn Tá Đông, ThS.BS. Nguyễn Đắc Quỳnh Anh, Nguyễn Việt Toán

31	Khoa học sức khỏe	NSAID có đang được sử dụng an toàn không? Tổng quan tường thuật về việc kê đơn hợp lý và các vấn đề có thể phòng tránh	Vangala Sri Alaya Thanmay Konisi Singuru Indukuri Kamiseti Lalitha Geethika, Tanishka, Meghana,	TS. Dương Thị Thuần
32	Khoa học sức khỏe	Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi điều trị ung thư đại tràng có áp dụng quy trình phục hồi sớm ERAS tại Bệnh viện Trung Ương Huế	Trương Gia Hân Lê Nguyễn Minh Khoa, Ngô Thị Mến Thương, Nguyễn Hoàng Lan Hương, Nguyễn Văn Huy	PGS.TS.BS. Nguyễn Thanh Xuân, BS CKI Lê Văn Lộc Phát
33	Khoa học sức khỏe	Kỹ năng giao tiếp với bệnh nhi và mức độ thoải mái, lo lắng của sinh viên điều dưỡng trong quá trình thực tập tại Khoa Nhi	Lại Thị Nguyệt Sương	ThS. Hồ Thị Lan Vi
34	Khoa học sức khỏe	Khảo Sát Các Yếu Tố Ảnh Hưởng Đến Quá Trình Tăng Sinh Khô Rễ Bất Định Ở Sâm Ngọc Linh (Panax Vietnamensis) Investigation of factors affecting adventitious root biomass production in Ngọc Linh ginseng (Panax vietnamensis)	Nguyễn Trần Kim Long Nguyễn Thị Thu Thúy, Văn Thị Kiều Nga, Lê Văn An	TS. Hồ Thanh Tâm

2/ Hội đồng tham gia đánh giá tại phiên toàn thể:

Hội đồng 1: Đánh giá các đề tài thuộc lĩnh vực Khoa học Kỹ thuật Công nghệ, Khoa học máy tính (*số thứ tự đề tài từ 1-13*)

STT	Họ và tên	Đơn vị
1	TS. Trần Nhật Tân	Phó Giám đốc
2	TS. Trương Tiến Vũ	Trưởng Ban KHCN
3	PGS.TS Nguyễn Gia Như	Phó Giám đốc kiêm Hiệu trưởng Trường Khoa học máy tính và TTNT
4	PGS.TS. Hà Đắc Bình	Hiệu trưởng Trường Công nghệ Kỹ thuật
5	TS. Nguyễn Đức Mận	Phó Khoa Đào tạo quốc tế
6	TS. Trần Văn Đức	Phó Khoa Đào tạo quốc tế

Hội đồng 2: Đánh giá các đề tài thuộc lĩnh vực Khoa học Kinh tế Xã hội (*số thứ tự đề tài từ 14-25*)

STT	Họ và tên	Đơn vị
1	TS. Võ Thanh Hải	Phó Giám đốc
2	PGS.TS. Phan Thanh Hải	Hiệu trưởng Trường Kinh tế
3	TS. Hoàng Thị Hường	Hiệu trưởng Trường Ngoại ngữ - XHNV

4	TS. Nguyễn Huy Tuân	Phó Hiệu trưởng Trường Kinh tế
5	TS. Trần Thị Vân	Trưởng Khoa Tiếng Hàn
6	ThS. Nguyễn Thị Lãnh	Ban KHCN

Hội đồng 3: Đánh giá các đề tài thuộc lĩnh vực Khoa học Sức khỏe (số thứ tự đề tài từ 26-34)

STT	Họ và tên	Đơn vị
1	GS.TS. Trần Hữu Dàng	Phó Giám đốc kiêm Hiệu trưởng Trường Y - Dược
2	PGS.TS Nguyễn Hữu Toàn	Trưởng Khoa Kỹ thuật y học
3	TS. Nguyễn Huy Thuần	Giám đốc Trung tâm Công nghệ sinh học dược
4	TS. Nguyễn Huy Hùng	Trung tâm Hóa tiên tiến
5	TS. Lê Văn Thuận	Trung tâm Hóa tiên tiến
6	CN. Phạm Thị Mỹ Hà	Ban KHCN

3/ Thời gian, địa điểm, thành phần tham dự:

- Thời gian: Ngày 04/6/2026
- Địa điểm: Phòng họp số 1, 2 và 3 tầng 6; số 03 Quang Trung
- Thành phần tham dự: Sinh viên thực hiện các đề tài; Giảng viên hướng dẫn; Cán bộ, giảng viên, Đoàn Thanh niên điều động số lượng sinh viên tham dự.


4/ Tiêu chí đánh giá các đề tài:

- Theo Mẫu Phiếu đánh giá (kèm theo)
- Mỗi báo cáo trình bày tối đa 10 phút.


Trên đây là nội dung thông báo về việc tổ chức Phiên toàn thể Hội nghị SVNCKH Đại học Duy Tân 2026, đề nghị các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận

- Như trên (để thực hiện)
- Giám đốc (b/c)
- Các Phó GD (phối hợp chỉ đạo)
- Lưu: VP



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


TS. Trần Nhật Tân



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐUY TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mã số đề tài:

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
ĐỀ TÀI THAM GIA HỘI NGHỊ “SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC”
NĂM 2025**

- Họ tên thành viên Hội đồng:
- Quyết định thành lập Hội đồng (số, ngày, tháng, năm):
- Tên đề tài:
- Đánh giá của thành viên Hội đồng:

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài	15	
1.1	Tổng quan các vấn đề nghiên cứu trong và ngoài nước (0 ÷ 5 đ)		
1.2	Có phân tích, đánh giá và chỉ ra những tồn tại chưa được giải quyết (0 ÷ 5 đ)		
1.4	Nêu được lý do lựa chọn đề tài (0 ÷ 5 đ)		
2	Ý tưởng của đề tài và cách tiếp cận	15	
2.1	Ý tưởng của đề tài: có tính mới về khoa học, có ý nghĩa về thực tiễn ứng dụng... (0 ÷ 10 đ)		
2.2	Cách tiếp cận: có tính khoa học, tính sáng tạo... (0 ÷ 5 đ)		
3	Mục đích, mục tiêu nghiên cứu đề tài	10	
3.1	Tính rõ ràng, cụ thể... (0 ÷ 5 đ)		
3.2	Phù hợp với tên và nội dung nghiên cứu của đề tài (0 ÷ 5 đ)		
4	Phương pháp nghiên cứu	10	
4.1	Tính đầy đủ, phù hợp với nội dung nghiên cứu (0 ÷ 5 đ)		
4.2	Tính rõ ràng, đúng đắn, hiện đại của các phương pháp nghiên cứu được sử dụng (0 ÷ 5 đ)		
5	Kết quả nghiên cứu	40	
5.1	Lượng kết quả nghiên cứu so với các nội dung nghiên cứu thực hiện (0 ÷ 10 đ)		



5.2	Bàn luận, phân tích ý nghĩa của các kết quả nghiên cứu phục vụ mục tiêu đề tài (0 ÷ 15 đ)		
5.3	Sự hoàn chỉnh trong kết quả nghiên cứu để giải quyết mục tiêu đề tài đặt ra (0 ÷ 10 đ)		
5.4	Khả năng vận dụng kết quả nghiên cứu trong nghiên cứu, ứng dụng thực tiễn, ưu tiên đề tài đã được triển khai ứng dụng trong thực tiễn (0 ÷ 5 đ)		
6	Hình thức trình bày báo cáo đề tài	5	
6.1	Bố cục, logic hợp lý... (0 ÷ 1 đ)		
6.2	Nội dung đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của một báo cáo tổng kết đề tài (0 ÷ 2 đ)		
6.3	Trình bày sạch đẹp, ít lỗi chế bản... (0 ÷ 2 đ)		
7	Công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, lấy (*) hoặc (**) (*) Đã công bố bài báo (0 ÷ 5 đ) (**) Trường hợp có giấy xác nhận đăng (0 ÷ 4 đ)	5	
	Cộng	100	

Ghi chú:

a) Đề tài được chấm theo thang điểm 100, là số nguyên.

b) Khung điểm xét giải: Đề tài đạt từ 85 điểm trở lên được xét giải nhất và chọn đi tham gia giải thưởng cấp Bộ; từ 80 điểm đến dưới 85 điểm được xét giải nhì; từ 70 điểm đến dưới 80 điểm được xét giải ba; đề tài không được xét giải nếu đạt dưới 70 điểm hoặc bị phát hiện hồ sơ không hợp lệ.

5. Ý kiến và kiến nghị khác:

6. Dự kiến xếp giải:

Giải nhất và Tham gia giải thưởng cấp Bộ **Giải Nhì**

Giải ba **Không đạt giải**

Ngày.....tháng.....năm.....

(Ký tên)

